

An Nhơn Tây, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/BGDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;



Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24/07/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1567/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai cơ sở dữ liệu, giải pháp chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây về thành lập trường THCS An Phú thuộc Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS An Phú giai đoạn 2025 – 2030 tầm nhìn 2035 và tình hình thực tế; những ý kiến đề xuất của cha mẹ học sinh và của học sinh. Trường Trung học cơ sở An Phú xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 98 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh tạo cơ hội cho nhà trường tự chủ hơn.

Năm học 2025-2026 là năm giữa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, với nhiều

chính sách tiếp tục được triển khai nhằm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn tiếp tục được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các hoạt động giáo dục, đáng chú ý là Bộ Chính trị đã ban hành:

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và Đào tạo;

Nhà trường nằm trên địa bàn xã An Nhơn Tây là xã có điều kiện kinh tế, xã hội, dân cư ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Văn hóa xã hội; sự hỗ trợ giúp đỡ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây, các ban ngành đoàn thể ở địa phương đến các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo điều kiện hỗ trợ nhà trường đảm bảo an ninh trật tự trường học, an toàn giao thông, các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường, đảm bảo thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin 4.0, chuyển đổi số và công tác tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên toàn xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được lộ trình và các điều kiện cần có để thực hiện đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông.

1.2. Thách thức

Chiến lược phát triển giáo dục trường Trung học cơ sở An Phú và kế hoạch giáo dục nhà trường phải đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản về chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia.

Chương trình giáo dục phổ thông đòi hỏi chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt việc tự học, dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

Việc thay đổi phương pháp dạy học theo chương trình GDPT 2018; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và định hướng cho học sinh tham gia học tập trên nền tảng trực tuyến (LMS) đòi hỏi người cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh phải tích cực, chủ động trong việc tự học để nâng cao trình độ ở nhiều lĩnh vực.

Sự phát triển của mạng xã hội, các trò chơi trên mạng đã gây ra nhiều tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, vấn đề đạo đức của bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên dễ bị cám dỗ bởi môi trường xung quanh.

Năm 2025 là năm đầu tiên hợp nhất thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Bình

Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với nhiều cơ chế, chính sách đặc thù nên nhà trường cũng cần nhanh chóng bắt nhịp hội nhập.

Gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Văn hóa - xã hội, của UBND xã An Nhơn Tây, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương trong các hoạt động giáo dục. Trong bối cảnh và tình hình giáo dục hiện nay, nhà trường đã nỗ lực, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025–2026 theo phương châm “Đổi mới – Chất lượng – Hiệu quả – Phát triển bền vững”.

- Cán bộ quản lý nhiệt tình, năng động; đội ngũ giáo viên yêu nghề, tay nghề khá tốt, đoàn kết, gắn bó, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao

- Tập thể thực hiện tốt quy chế dân chủ, đoàn kết, thống nhất cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiều năm liền. Trường đã thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả được công nhận đạt cấp độ 2.

Nhà trường có 22 phòng học, 03 phòng chức năng, 03 phòng học bộ môn, 03 phòng thực hành thí nghiệm, 01 phòng Tin học có 40 máy được kết nối internet, 01 phòng Thư viện, 01 phòng Thiết bị, 01 phòng Đoàn – Đội, 01 phòng Y tế, 01 phòng Tư vấn tâm lý, 01 nhà thi đấu đa năng, 01 phòng truyền thống, 01 phòng giáo viên, 01 Hội trường và 06 phòng hành chính, đảm bảo thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Trường có sân chơi bãi tập rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

Tỷ lệ giáo viên 1,9/lớp đảm bảo theo quy định.

Trên 90% giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên và đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đều được tham gia tập huấn chương trình phổ thông 2018.

Cán bộ quản lý nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Giáo viên Tổng phụ trách Đội đã được bồi dưỡng về công tác tổng phụ trách, có năng lực chuyên môn tốt, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đội.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình trong công tác, ham học hỏi, có ý thức tự học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Điểm yếu

Về nhân sự trường: trường thiếu 05 giáo viên giảng dạy các môn Toán, Ngữ văn, Tin học, Nhạc, cần thỉnh giảng thêm giáo viên từ bên ngoài nên việc phân công tổ chức dạy học gặp khó khăn.

Chuyên môn của giáo viên ở các bộ môn chưa cân đối. Một số giáo viên còn

chậm đổi mới phương pháp dạy học cũng như kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Số giáo viên chưa đạt chuẩn: 01 (đang học đạt chuẩn: 01). Không có nhân viên phụ trách thiết bị, thực hành thí nghiệm mà giáo viên bộ môn phải kiêm nhiệm.

Tỉ lệ giáo viên tham gia và đạt các danh hiệu các hội thi về chuyên môn còn ít.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- 100% giáo viên bộ môn tham dự đầy đủ các chuyên đề thao giảng cấp huyện, cụm.
- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên môn, kết quả 27/27 giáo viên xếp loại Tốt chiếm tỉ lệ 100%.

Một số kết quả nổi bật:

- 01 HS giỏi Tiếng Anh đạt giải ba cấp Thành phố.
- 08 HS giỏi cấp huyện gồm 01 HS giỏi Ngữ Văn, 02 HS giỏi Tiếng Anh, 01 HS giỏi Toán, 04 HS giỏi Khoa học tự nhiên.
- Đạt giải Nhì Hội thi Hùng biện Tiếng anh cấp Cụm;
- Đạt giải Khuyến khích Hội thi Hùng biện Tiếng anh cấp Huyện;
- Đạt giải Nhì Hội thi Kể chuyện theo sách cấp Cụm;
- Đạt giải Khuyến khích Hội thi Kể chuyện theo sách cấp Huyện;
- Đạt giải Khuyến khích Hội thi Nét vẽ Xanh lần Thứ XVIII, năm học 2024-2025;
- 01 giải Nhất, 01 giải Ba, 02 giải Khuyến khích tham gia Hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp Huyện, 01 HS được địa diện huyện tham gia Hội thi “Lớn lên cùng sách” cấp Thành phố;
- Giải Khuyến khích Hội thi “Đồ dùng dạy học tự làm” cấp Huyện;
- Liên đội phát động, tổ chức cho Đội viên rất tích cực tham gia tốt các phong trào Đội và hội thi, trong đó gồm Giải nhì cấp huyện cuộc thi hát quốc ca đội ca và bài hát về quê hương Củ Chi. Giải nhì cấp cụm cuộc thi tìm hiểu về Luật trẻ em. Giải khuyến khích sân chơi vui khỏe do nhà thiếu nhi huyện Củ Chi tổ chức. Giải khuyến khích hội thi văn nghệ Chào mừng 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Em Nguyễn Huỳnh Gia lớp 8A3 được công nhận Châu ngoan Bác Hồ cấp huyện.
- Tham gia Liên hoan văn nghệ kỉ niệm 50 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước đạt giải ba Tốp ca.
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường năm học 2024 - 2025: 05 giáo viên.
- 01 giáo viên đạt giải cuộc thi GVDG cấp Huyện năm học 2024-2025 (giải Khuyến khích môn LS-ĐL).

Kết quả giáo dục:

- Hạnh kiểm: 555/555 đạt khá tốt; Tỷ lệ: 100,00% (tăng 0,18%)
- HS lên lớp thẳng: 524/555 đạt tỉ lệ: 94,41% (giảm 0,88%)
- HS thi lại: 29/555; Tỷ lệ: 5,23% (tăng 0,52%)
- Duy trì sĩ số đạt 99,1%
- TN THCS: 118/118; Tỷ lệ: 100,00%
- Hiệu suất đào tạo: 89,4% (tăng 1,43%)

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên trường năm học 2025-2026

Khối	Số lớp	Số học sinh	Các loại hình lớp
6	4	150	Lớp 2 buổi/ ngày: 4/4
7	4	152	Lớp 2 buổi/ ngày: 4/4
8	4	146	Lớp 2 buổi/ ngày: 4/4
9	3	122	Lớp 2 buổi/ ngày: 3/3
TC	15	570	Lớp 2 buổi/ ngày: 15/15

- Số học sinh:

ST T	Kh ối	Lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ dân tộc		Khuyết tật		Đối tượng chính sách	
				SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1		TỔNG SỐ	570	293	51.4	13	2.3	8	1.4	4	0.7	25	4.4
2	06	Tổng khối 06	150	70	46.7	2	1.3	1	0.7	1	0.7	2	1.3
3	06	6A1	40	19	47.5	1	2.5						
4	06	6A2	40	21	52.5	0	0			1	2.5	1	2.5
5	06	6A3	35	14	40.0								
6	06	6A4	35	16	45.7	1	2.9	1	2.9			1	2.9
7	07	Tổng khối 07	152	78	51.3	4	2.6	2	1.3	3	2.0	11	7.2
8	07	7A1	35	15	42.9	1	2.9						
9	07	7A2	38	21	55.3	1	2.6	1	2.6	1	2.6	3	7.9
10	07	7A3	39	21	53.8	1	2.6			1	2.6	4	10.3
11	07	7A4	40	21	52.5	1	2.5	1	2.5	1	2.5	4	10.0
12	08	Tổng khối 08	146	77	52.7	7	4.8	5	3.4			8	5.5
13	08	8A1	36	17	47.2	1	2.8	1	2.8			2	5.6
14	08	8A2	37	20	54.1	1	2.7	1	2.7			2	5.4

15	08	8A3	36	19	52.8	3	8.3	1	2.8			1	2.8
16	08	8A4	37	21	56.8	2	5.4	2	5.4			3	8.1
17	09	Tổng khối 09	122	68	55.7							4	3.3
18	09	9A1	42	23	54.8								
19	09	9A2	39	21	53.8							2	5.1
20	09	9A3	41	24	58.5							2	4.9

- Đội ngũ:

	Nhân sự	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Chính quyền	Hiệu trưởng	1	1	00	1
	Phó Hiệu trưởng	1	1	00	1
	Giáo viên+ TPT	27	20	26	01
	Nhân viên	08	05	08	00
	Tổng cộng	37	27	34	03
Đảng	Đảng viên	14	10	12	02
	Đoàn viên (GV)	05	13	05	00
Thành phần nhân sự	Biên chế	33	25	33	00
	Hợp đồng 111	4	2	4	00
	Thỉnh giảng	01	01	01	00

- Trình độ đào tạo:

STT	Môn học	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đại học	Thạc sĩ
1	Ngữ văn	5	4	4	01
2	Toán	4	3	3	01
3	Tiếng Anh	03	03	03	00
4	KHTN	06	04	06	00

5	Lịch sử & Địa lý	04	03	04	00
6	GDCD	02	02	02	00
7	Công nghệ	02	01	02	00
8	Tin học	00	00	00	00
9	Giáo dục thể chất	02	01	02	00
10	Âm nhạc	00	00	00	00
11	Mỹ thuật	01	01	01	00

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Thực hiện Chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Chương trình nhà trường.

Thực hiện Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030

Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Tổ chức chương trình nhà trường theo hướng dẫn của các văn bản quy phạm hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên cơ sở có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Môn/ Tuần	HKI		HKII		Tổng số tiết năm học
	Số tiết/ tuần	Số tiết/ HK	Số tiết/ tuần	Số tiết/ HK	
Ngữ văn	4	72	4	68	140
Toán	4	72	4	68	140
Tiếng Anh	3	54	3	51	105

GDCD		1	18	1	17	35
LS&ĐL		3	54	3	51	105
KHTN		4	72	4	68	140
Công nghệ		1	18	1	17	35
Tin học		1	18	1	17	35
GDTC		2	36	2	34	70
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	18	1	17	35
	Mỹ thuật	1	18	1	17	35
HĐTN-HN	SHTT, SHL	2	36	2	34	105
	Trải nghiệm chủ đề	1	18	1	17	
GD địa phương		1	18	1	17	35
Tổng số tiết		29	522	29	493	1015

II. MỤC TIÊU CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục của bậc học; học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng mục tiêu dạy học nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức phổ thông đáp ứng với yêu cầu; Xây dựng cho học sinh phương pháp học tập, tự học, khuyến khích phát triển sự sáng tạo, năng lực tư duy, hoạt động tự chủ của học sinh; Giáo dục những công dân tương lai được phát triển toàn diện, mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có lối sống đạo đức lành mạnh, có kỹ năng sống, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội đáp ứng yêu cầu trong đời sống đô thị và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

*Kết quả giáo dục về rèn luyện và học tập:

Kết quả rèn luyện:

Khối	Số HS	Rèn luyện							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	150	147	98.00	3	2.00				
7	152	149	98.02	3	1.98				
8	146	143	97.94	3	2.06				
9	122	119	97.54	3	2.46				
*TC	570	558	97.90	12	2.10				

*Kết quả giáo dục học tập

*Kết quả học tập:

Khối	Số HS	Học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	150	57	38.00	50	33.33	38	25.33	5	3.34
7	152	50	32.89	65	42.76	34	22.37	3	1.98
8	146	44	30.13	62	42.46	36	24.66	4	2.75
9	122	34	27.86	48	39.34	40	32.78		
TC	570	185	32.46	225	39.47	148	25.96	12	2.1

* Về danh hiệu học sinh:

DANH HIỆU	HSXS	HS GIỎI
Khối 6	24	33
Khối 7	20	30
Khối 8	18	26
Khối 9	15	19
TOÀN TRƯỜNG	77	108

*Các chỉ tiêu khác:

- Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt: 100%;
- Công tác phổ cập THCS: 98%;
- Duy trì sĩ số học sinh trên 99%.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 98%. Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại: 99%.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt: 100%. Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 công lập: 98%.
- Học sinh giỏi cấp cụm, cấp thành phố đạt tỉ lệ 50% so với số học sinh tham gia dự thi.
- 100% GV duy trì và thực hiện tốt nền nếp hoạt động trong nhà trường, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định.
- Trường đạt danh hiệu: Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Liên đội, Chi đoàn: Xuất sắc.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

III. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

- Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý và giảng dạy. Đây là giải pháp cốt lõi giúp việc quản lý và dạy học trở nên hiệu quả, minh bạch hơn.

+ Hệ thống quản lý học tập (LMS): Tiếp tục duy trì và nâng cấp hệ thống LMS để quản lý toàn bộ quá trình học tập của học sinh. Giáo viên có thể giao bài, chấm điểm trực tuyến, và theo dõi tiến độ học tập của từng em. Phụ huynh cũng dễ dàng tra cứu thông tin học tập, nhận thông báo từ nhà trường.

+ Kho học liệu số và bài giảng điện tử: Khuyến khích giáo viên xây dựng và chia sẻ kho học liệu số phong phú. Chú trọng các bài giảng được thiết kế dưới dạng video hoặc các ứng dụng tương tác để thu hút học sinh, đặc biệt là các môn học tích hợp (Khoa học tự nhiên, Lịch sử & Địa lý).

- Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Giải pháp này hướng đến mục tiêu giúp học sinh chủ động hơn trong học tập, không còn thụ động tiếp thu kiến thức một chiều.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Giáo viên là yếu tố quyết định sự thành công của mọi giải pháp.

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn: Hàng tháng, các tổ bộ môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề, luân phiên chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy hiệu quả, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

+ Đào tạo và bồi dưỡng định kỳ: bồi dưỡng giáo viên về các phương pháp dạy học mới, kỹ năng sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy.

+ Khuyến khích nghiên cứu khoa học sư phạm: Phát động các phòng trào nghiên cứu, viết sáng kiến kinh nghiệm để giáo viên tự tìm tòi, sáng tạo và phát triển bản thân.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chú trọng: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch được xây dựng từ đầu năm học. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn phải có chiều sâu và hiệu quả. Các tổ, nhóm chuyên môn khi sinh hoạt cần chú trọng tới các vấn đề như: thảo luận và thống nhất nội dung,

chương trình, phương pháp giảng dạy, trao đổi kinh nghiệm, giải quyết những vấn đề vướng mắc trong giảng dạy của GV và học tập của HS. Tham dự và cùng thực hiện các tiết dạy tốt, chuyên đề, hội giảng.

Tăng cường dự giờ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà ở các môn học.

Tổ độc lập sinh hoạt theo ngày bộ môn. Tổ ghép sinh hoạt linh động trong tuần, phù hợp với điều kiện các thành viên trong tổ. (BGH cố gắng xếp TKB, phù hợp để các tổ ghép sinh hoạt tổ thuận lợi). Tổ trưởng đăng ký trước với BGH về lịch họp tổ, thông báo với tổ ít nhất trước 03 ngày để BGH sắp xếp cùng tham dự.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

** Đổi mới quản lý theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh*

Xây dựng các tiêu chí đánh giá rõ ràng dựa trên năng lực (ví dụ: năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác, tự học).

Quản lý dựa trên dữ liệu: Sử dụng các công cụ công nghệ để thu thập và phân tích dữ liệu về kết quả học tập, hoạt động của học sinh, từ đó đưa ra các quyết định quản lý chính xác và kịp thời. Ví dụ, phân tích dữ liệu để xác định những học sinh có nguy cơ học yếu, những môn học cần được tăng cường hỗ trợ.

Quản lý và sử dụng hiệu quả công nghệ: Ứng dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm quản lý nhà trường, các công cụ số hóa bài giảng và thư viện học liệu điện tử để nâng cao hiệu quả quản lý và tạo môi trường học tập đa dạng cho học sinh.

** Đổi mới quản lý về cơ sở vật chất và nguồn lực*

Quản lý và phát triển cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, đa năng: Xây dựng các phòng học chức năng, phòng thí nghiệm, thư viện số, và các không gian sáng tạo để phục vụ các hoạt động học tập mới.

Quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên: Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về các phương pháp dạy học và quản lý mới. Đồng thời, xây dựng quy chế đánh giá giáo viên dựa trên hiệu quả công việc và đóng góp vào sự phát triển chung của nhà trường.

** Đổi mới quản lý hoạt động dạy học*

Tăng cường quản lý chuyên môn theo tổ, nhóm: Tổ chuyên môn được trao quyền tự chủ cao hơn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá. Các nhóm giáo viên có thể cùng nhau sinh hoạt chuyên đề, dự giờ, rút kinh nghiệm và áp dụng các phương pháp dạy học tích cực (ví dụ: dạy học STEM, dạy học theo dự án, dạy học trải nghiệm,...)

Quản lý hoạt động dạy học theo hướng cá thể hóa: Lãnh đạo nhà trường khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng học sinh, từ đó phát huy tối đa tiềm năng của học sinh.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Điều chỉnh và hoàn thiện Quy chế tổ chức kiểm tra – đánh giá các đợt kiểm tra trong nhà trường: lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

Đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm kiểm tra, quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh.

Kế hoạch kiểm tra đánh giá của các bộ môn phải thể hiện rõ: nội dung kiến thức cần kiểm tra thực hiện theo văn bản 3280/BGD-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian kiểm tra, thời lượng kiểm tra, hình thức kiểm tra, cách thức đánh giá cho điểm cho từng bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ. Kế hoạch kiểm tra đánh giá của bộ môn phải thông tin công khai đến toàn thể học sinh.

Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng và vận dụng cao. Riêng đối với các bộ môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh khối 9 cần chú ý bám sát cấu trúc đề tuyển sinh 10 do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh định hướng.

Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: Đạt, Chưa đạt. Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Đổi mới phương pháp dạy học

Yêu cầu 100% giáo viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong các giờ dạy. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Các tổ, nhóm bộ môn chú ý nghiên cứu vận dụng hiệu quả các phương pháp thực hành, phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học và các kỹ thuật dạy học tích cực vào trong tiết dạy, trong các hoạt động ngoại khóa. Trong năm học, mỗi bộ môn thực hiện vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học này trong các tiết hội giảng.

Tổ chức các chuyên đề trao đổi học tập kinh nghiệm về việc tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo hai nhóm bộ môn: tự nhiên và xã hội. Phân công các tổ, nhóm bộ môn nghiên cứu và tổ chức các tiết dạy có vận dụng theo định hướng giáo dục STEM hoặc đưa nội dung giáo dục STEM lồng ghép trong sinh hoạt Câu lạc bộ đề hướng dẫn học sinh thực hiện theo hướng dẫn của công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM.

Tất cả giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm trong giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài dạy, sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện đại được trang bị ở lớp học. Mỗi tổ, nhóm bộ môn phân công giáo viên sưu tầm, sáng tạo tranh ảnh, video, clip phim tư liệu... phục vụ việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, tập hợp thành kho tư liệu dạy học cho bộ môn, lưu trữ ở bộ phận thiết bị, được sử dụng như một đồ dùng dạy học, có bổ sung, điều chỉnh hằng năm.

Phát động trong toàn trường, vận động giáo viên tham gia, lồng vào nội dung thi đua khen thưởng.

Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện về CSVC phục vụ tốt cho GV tham gia các kì thi.

1.3. Hoạt động giáo dục bắt buộc

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian năm học 2025 - 2026 gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kì I: Từ 08/09/2025 đến 10/01/2025 (18 tuần dạy học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kì II: Từ 12/01/2025 đến 23/05/2025 (17 tuần dạy học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 đối với khối 6,7, 8, 9 đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình,

đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, thời lượng dạy học và chương trình giảm tải theo văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng lại kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Các tổ, nhóm chuyên môn cần linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình: trong quá trình dạy học theo chủ đề, các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, nhóm thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể.

Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS (lms.vn.edu.vn) để ôn tập, củng cố, hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian tổ chức hoạt động học cho học sinh, xây dựng kho học liệu số của bộ môn, của nhà trường.

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, Trường Trung học cơ sở An Phú ban hành kế hoạch giáo dục cho các môn học: Ngữ văn, Lịch sử - Địa lý, Ngoại ngữ, Toán, Khoa học tự nhiên, Giáo dục công dân, Công nghệ, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Giáo dục thể chất, Giáo dục địa phương, Hoạt động giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp theo tình hình thực tế của đơn vị.

* Số tiết dạy trong kế hoạch giáo dục ở các bộ môn khối 6, 7, 8, 9

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6, 7, 8, 9			
		K6	K7	K8	K8
		HK1-HK2	HK1-HK2	HK1-	HK1-HK2
1	Ngữ văn	72 - 68	72 - 68	72 - 68	72 - 68
2	Lịch sử và địa lí	54 - 51	54 - 51	54 - 51	54 - 51
3	Ngoại ngữ	54 - 51	54 - 51	54 - 51	54 - 51
4	Toán	72 - 68	72 - 68	72 - 68	72 - 68
5	KHTN	72 - 68	72 - 68	72 - 68	72 - 68
6	GDCD	18 - 17	18 - 17	18 - 17	18 - 17
7	Công nghệ	18 - 17	18 - 17	17 - 35	35 - 17
8	Nghệ thuật (Âm nhạc)	18 - 17	18 - 17	18 - 17	18 - 17
9	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18 - 17	18 - 17	18 - 17	18 - 17
10	Giáo dục thể chất	36 - 34	36 - 34	36 - 34	36 - 34
11	Tin học	18 - 17	18 - 17	18 - 17	18 - 17
12	HĐTN - HN	54 - 51	54 - 51	54 - 51	54 - 51
13	Giáo dục địa phương	18 - 17	18 - 17	18 - 17	18 - 17
Tổng số tiết học/năm		1015	1015	1032	1032
Số tiết học trung bình/tuần		29	29	29,5	29,5

1.4. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Xây dựng chương trình hướng nghiệp bài bản và xuyên suốt.

- Tích hợp vào chương trình chính khóa: lồng ghép vào các môn học chính: môn Ngữ văn có thể phân tích các nghề nghiệp liên quan đến báo chí; môn KHTN: giới thiệu các ngành y dược, công nghệ thực phẩm.

- Phát triển các chủ đề chuyên sâu: Tổ chức các buổi ngoại khóa định kỳ theo chủ đề: "Một ngày làm kỹ sư", "Khám phá ngành công nghệ thông tin", "Nhà thiết kế tương lai". Mời các chuyên gia, cựu học sinh thành đạt đến chia sẻ.

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế: liên hệ với các doanh nghiệp, trường nghề trên địa bàn để tổ chức các chuyến tham quan giúp học sinh có cái nhìn chân thực về môi trường làm việc.

Ứng dụng công nghệ trong đánh giá và tư vấn.

- Sử dụng các bài trắc nghiệm hướng nghiệp: Áp dụng các bài kiểm tra tâm lý nghề nghiệp, trắc nghiệm giúp các em tự nhận thức về sở thích, năng lực và giá trị bản thân.

- Cung cấp thông tin chi tiết về các ngành nghề, xu hướng thị trường lao động, các trường THPT chuyên, trường nghề, trung tâm GDTX.

Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và sự phối hợp của phụ huynh.

- Đóng vai trò cầu nối: Giáo viên chủ nhiệm sẽ là người đầu tiên và quan trọng nhất trong việc định hướng. Họ cần phải thường xuyên trao đổi với phụ huynh, giúp phụ huynh hiểu đúng về khả năng của con mình và xu hướng phát triển nghề nghiệp trong tương lai, tránh tình trạng ép buộc con học theo ý muốn.

- Tổ chức các buổi hội thảo dành cho phụ huynh: Giới thiệu các mô hình phân luồng hiệu quả, lợi ích của việc học nghề hoặc các chương trình giáo dục thường xuyên. Đây là cách để thay đổi nhận thức của phụ huynh về việc "học đại học là con đường duy nhất".

Phân luồng học sinh một cách linh hoạt và khoa học.

- Đánh giá năng lực toàn diện: Việc phân luồng không chỉ dựa vào điểm số mà còn dựa trên kết quả trắc nghiệm hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, và nguyện vọng của học sinh.

- Cung cấp các lựa chọn đa dạng: Cuối cấp THCS, học sinh sẽ được tư vấn rõ ràng về các con đường tiếp theo:

- Tiếp tục học THPT: Dành cho những em có định hướng học lên cao.
- Học nghề: Dành cho những em có năng khiếu, mong muốn đi làm sớm hoặc theo đuổi một nghề cụ thể.

- Tham gia các chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX): Một lựa chọn linh hoạt cho những em muốn vừa học vừa làm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

1.5. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập toàn diện.

- Xây dựng văn hóa thấu hiểu và sẻ chia: Tổ chức các buổi ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ với các chủ đề về sự đa dạng, lòng bao dung. Khuyến khích học sinh khỏe mạnh tham gia hỗ trợ bạn bè khuyết tật trong học tập và các hoạt động chung.

- Phân công giáo viên và nhân viên hỗ trợ: Mỗi học sinh sẽ được phân công một giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên hỗ trợ đặc biệt để theo dõi sát sao tiến độ.

Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức các buổi tập huấn cho toàn thể giáo viên trong trường: tập trung vào phương pháp giảng dạy hòa nhập, kỹ năng giao tiếp với học sinh khuyết tật và cách nhận biết, ứng phó với các vấn đề tâm lý đặc trưng.

- Thành lập tổ/nhóm chuyên môn hỗ trợ: bao gồm giáo viên tư vấn tâm lý và một số giáo viên chủ nhiệm tiêu biểu. Nhóm này sẽ là cầu nối, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ các giáo viên khác khi gặp khó khăn.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng: Thường xuyên trao đổi với phụ huynh: Nhà trường duy trì liên lạc chặt chẽ với phụ huynh học sinh khuyết tật. Tổ chức các cuộc họp định kỳ để cập nhật tình hình học tập, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của gia đình.

1.6. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Lồng ghép các hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào các môn học.

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục, sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học.

Quy định rõ các nội dung theo đúng tiến trình thực hiện NCKH:

- Chuẩn bị cho nghiên cứu: Chọn đề tài, thu thập tài liệu, xác định các vấn đề có liên quan đến đề tài, lập kế hoạch xây dựng đề cương.

- Triển khai nghiên cứu: Lập giả thuyết, thu thập và xử lý dữ liệu, kiểm chứng kết quả nghiên cứu.

- Báo cáo kết quả nghiên cứu.

- Trích dẫn nguồn.



Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học. Tổ chức thi cấp trường, chọn dự án thi cấp thành phố.

1.7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

*Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 3 tiết/tuần

Thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chương trình phổ thông tổng thể 2018. Đảm bảo thực hiện đủ 105 tiết/ 35 tuần/1 khối.

Hoạt động Trải nghiệm hướng nghiệp bậc THCS tập trung vào các hoạt động xã hội hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp.

Hình thức trải nghiệm, hướng nghiệp: thực hiện các buổi sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài nhà trường do Tổng phụ trách đội, các bộ phận, các đoàn thể... đảm nhiệm.

*Giáo dục địa phương: 01 tiết/tuần

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Sở GDĐT chỉ đạo.

1.8. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án, tiết học ngoài nhà trường

*Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các tổ chức Đoàn - Đội xây dựng các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ kỹ năng theo nhu cầu và sở thích của học sinh. Bố trí Giáo viên bộ môn phụ trách công tác hỗ trợ ban chủ nhiệm câu lạc bộ xây dựng và điều hành hoạt động của câu lạc bộ.

Thông qua hoạt động của các câu lạc bộ tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh; giúp cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo để phát triển năng lực của học sinh.

Cụ thể thành lập các câu lạc bộ sau:

- Câu lạc bộ tiếng Anh: sinh hoạt chuyên đề, tham gia các hội thi,...
- Câu lạc bộ Em yêu Văn học: sáng tác thơ, viết truyện ngắn, tham gia cuộc thi “viết thư UPU,
- Câu lạc bộ khoa học: nghiên cứu khoa học, stem, lập trình
- Câu lạc bộ Âm nhạc: tập luyện, tham gia các chương trình văn nghệ
- Câu lạc bộ Hoa tay: Bồi dưỡng cho các em tham gia các hội thi như: Nét vẽ xanh, vẽ tranh cổ động, tham gia các cuộc thi các cấp tổ chức,...

- Câu lạc bộ thể thao: bóng đá, bóng rổ, cờ vua, pickleball, cầu lông...

Tiếp tục phát hiện những học sinh có năng khiếu. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh thành lập các câu lạc bộ học thuật tương ứng, hướng dẫn học sinh tìm hiểu về các môn ở mức độ vận dụng thấp và vận dụng cao, giúp học sinh giải quyết vấn đề trong thực tiễn, tạo nguồn để tạo nguồn học sinh dự thi cấp thành phố, sinh hoạt vào các giờ ra chơi trong tuần.

*Tiết học ngoài nhà trường

Thực hiện tiết dạy ngoài nhà trường tại khu di tích lịch sử, bảo tàng...giúp học sinh trải nghiệm trong học tập. Kết hợp với hoạt động ngoại khóa để giáo dục cho học sinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong các ngày lễ lớn. Giáo dục, định hướng cho học sinh những kỹ năng trong cuộc sống từ các hội thi “Thiếu niên làm theo lời Bác”, “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ”.

Tổ chức cho học sinh tham quan ngoại khóa kết hợp hướng nghiệp từ 1-2 lần/khối/năm học.

1.9. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất hiệu quả, tránh lãng phí. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

Trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác tuyển dụng, bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.10. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Công tác kiểm tra chuyên môn

Kiểm tra việc thực hiện các quy định trong giảng dạy, soạn kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy,... theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra việc sinh hoạt tổ chuyên môn, kiểm tra việc đánh giá, cho điểm, xếp loại học sinh theo định kỳ; kiểm tra việc bảo quản cơ sở vật chất và các trang thiết bị dạy học, việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

Về công tác quản trị, quản lý, điều hành

Kiểm tra việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng tổ văn phòng; kiểm tra việc thực hiện nội quy, điều lệ nhà trường; việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ trường học, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tiếp công dân; các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; các quy định về an toàn trường học; việc thực hiện công khai minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản; việc thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động, học sinh; kiểm tra việc dạy thêm - học thêm.

1.11. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Luật, Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của phường và Sở GDĐT trong quản lý tài chính của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định của văn bản: Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025 – 2026; Công văn số 1888/SGDĐT- KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở GD&ĐT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Lập kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

1.12. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Công khai thông tin tài chính và hoạt động

- Minh bạch hóa các khoản thu chi: chỉ đạo công khai chi tiết các khoản thu, chi theo quy định, niêm yết rõ ràng tại văn phòng nhà trường. Báo cáo tài chính sẽ được công bố định kỳ và giải trình trong các cuộc họp toàn trường, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động: Mọi kế hoạch hoạt động của nhà trường, từ kế hoạch năm học, kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất đến kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, kết quả thi đua, sẽ được công bố rộng rãi. Điều này giúp mọi thành viên nắm bắt được định hướng và cùng nhau giám sát quá trình thực hiện.

Mở rộng dân chủ trong nhà trường

+ Tăng cường quyền dân chủ của giáo viên, nhân viên: Tổ chức các cuộc họp dân chủ định kỳ để lấy ý kiến đóng góp về mọi mặt hoạt động của nhà trường. Các quyết định quan trọng liên quan đến quyền lợi của giáo viên (như xét thi đua, đánh giá, xếp loại) sẽ được bàn bạc và thông qua một cách công bằng, dân chủ.

+ Thành lập các hội đồng, ban giám sát dân chủ: Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Hội đồng giúp giám sát và đảm bảo các chính sách được thực hiện đúng đắn.

+ Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh: tạo điều kiện để Ban đại diện tham gia vào các cuộc họp quan trọng, thảo luận về các chủ trương, kế hoạch của nhà trường, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến việc học tập và rèn luyện của học sinh.

Ứng dụng công nghệ để nâng cao tính công khai, dân chủ: xây dựng kênh thông tin điện tử hiệu quả: phát triển website và các nền tảng mạng xã hội chính thức của nhà trường. Đây không chỉ là nơi đăng tải các thông báo, mà còn là kênh tương tác hai chiều, nơi phụ huynh và học sinh có thể gửi câu hỏi, góp ý và nhận được phản hồi nhanh chóng từ Ban Giám hiệu.

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập giữa kỳ ở mức chưa đạt

- Nội dung ôn tập, phụ đạo chủ yếu tập trung vào việc bổ sung những kiến thức còn thiếu hụt, những kỹ năng chưa đạt của học sinh. củng cố, ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu những kiến thức đã học để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học đã quy định.

Chương trình phụ đạo thực hiện theo kế hoạch phụ đạo đã được tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng cho từng khối lớp. Trong quá trình phụ đạo, có thể điều chỉnh kế hoạch, nội dung và phương pháp cho phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Giáo viên bộ môn có nhiệm vụ phụ đạo học sinh chưa đạt của lớp mình phụ trách; theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh yếu không theo kịp chương trình, thông báo tình hình học tập của học sinh cho GVCN, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Thực hiện kế hoạch về bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trường dự thi học sinh giỏi lớp 9. Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường đồng thời phát huy sự tìm tòi, sáng tạo, nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên và trao đổi kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi giữa giáo viên trong nhà trường với các giáo viên trường bạn.

Đạt được chỉ tiêu đề ra: 5% trên tổng số học sinh toàn trường đạt giải ở tất cả các kỳ thi, hội thi, sân chơi từ cấp thành phố trở lên.

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp

Nhà trường tổ chức ôn tập chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 cho tất cả học sinh có nguyện vọng dự thi từ đầu năm học.

Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra đối với khối lớp 9, xây dựng chuyên đề tìm giải pháp nâng cao chất lượng thi tuyển 10 đối với bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030 đối với học sinh khối 6,7,8.

Nhằm mục đích giúp học sinh được trang bị kỹ năng sử dụng máy tính theo định hướng chuẩn quốc tế. Qua đó, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức của nhân loại, nhà trường tiếp tục triển khai chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 cho khối 6,7,8 (tổng thời lượng: 70 tiết/ năm học).

- Mục đích, nội dung, thời lượng, đối tượng:

+ Mục đích: giúp học sinh được trang bị kỹ năng sử dụng máy tính theo định hướng chuẩn quốc tế. Qua đó, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khai thác tốt kho tàng tri thức của nhân loại.

+ Nội dung: chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế IC3 cho khối 6,7,8 (tổng thời lượng: 70 tiết/ năm học)

+ Thời lượng: 1-2 tiết/tuần

+ Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 đăng ký tham gia

3.2. Tổ chức học Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh với người nước ngoài

Tiếp tục thực hiện Đề án tiếng Anh của Bộ GDĐT và của Thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT;

Mục đích: Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; thực hiện hoạt động đồng giảng dạy có giáo viên nước ngoài ở những nơi có điều kiện. Giao nhiệm vụ cho tổ Tiếng Anh rà soát các nội dung giáo trình, tài liệu giảng dạy; chỉ sử dụng giáo trình đã được thẩm định, được phép xuất bản và không vi phạm các quy định và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục. Tăng cường đánh giá theo chuẩn quốc tế.

+ Thời lượng: 02 tiết/tuần.

+ Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 đăng ký tham gia.

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Mục đích: Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM, về việc tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện dạy học theo phương thức giáo dục STEM; Tạo sân chơi bổ ích, sinh động để học sinh có cơ hội giao lưu học hỏi, chia sẻ kiến thức, sản phẩm trong lĩnh vực giáo dục STEM; Khen thưởng, động viên học sinh có năng lực sáng tạo trong việc vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, sáng tạo thanh thiếu niên,...

Thời lượng: 01 tiết/tuần.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,9 đăng ký tham gia.

3.4. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Mục đích:

- Trang bị cho học sinh những năng lực cần thiết về cách ứng xử phù hợp trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày, từ giao tiếp, hợp tác, đến quản lý thời gian, giải quyết vấn đề.

- Phát triển toàn diện nhân cách học sinh: Không chỉ chú trọng kiến thức văn hóa mà còn rèn luyện phẩm chất, thái độ, thói quen tích cực, góp phần hình thành nhân cách lành mạnh.

- Tăng cường khả năng thích ứng và tự lập: Học sinh biết tự bảo vệ bản thân, có khả năng ra quyết định đúng đắn, thích ứng trước thay đổi của xã hội, giảm phụ thuộc vào người khác.

- Xây dựng môi trường học tập và quan hệ xã hội tích cực: Giúp học sinh biết tôn trọng, chia sẻ, hợp tác và sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Gắn kết giáo dục tri thức với giáo dục kỹ năng và giá trị sống, đáp ứng mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và định hướng phát triển con người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

Thời lượng: 01 tiết/tuần.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8, 9 đăng ký tham gia.

IV. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Giáo dục học sinh hiểu biết chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và nhà nước.

- Giáo dục học sinh lòng yêu thương con người; yêu gia đình, yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc; ý thức tự giác, giữ gìn vệ sinh cá nhân, trường lớp; bảo vệ của công, bảo vệ môi trường.

- Giáo dục học sinh tính kỷ luật, thực hiện tốt luật an toàn giao thông; giúp học sinh hiểu được thảm họa của ma túy, HIV để tránh xa những lời cám dỗ, rủ rê của thanh thiếu niên chưa ngoan, tránh xa các tệ nạn xã hội.

- Giáo dục học sinh ý thức thái độ học tập tốt, nghiêm túc trong kiểm tra, phát hiện và báo cáo kịp thời những tiêu cực xảy ra trong nhà trường để xử lý, ngăn chặn. Hướng dẫn học sinh khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót trong thời gian nhất định.

- Triển khai cho học sinh thực hiện tốt cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... bằng nhiều hình thức.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt công dân học sinh” đầu năm học mới, đặc biệt đối với lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt, hướng dẫn phương pháp học tập và các hoạt động giáo dục trong nhà trường, tổ

chức tốt các hoạt động giáo dục để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh.

Tổ chức cho học sinh học tập “5 điều Bác Hồ dạy”, nội quy, điều lệ nhà trường (phần dành cho học sinh). Các Chi đội thực hiện đa dạng các hoạt động trước giờ học. Liên Đội thực hiện công trình măng non: chăm sóc cây cảnh, tìm hiểu lịch sử dân tộc, ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Tủ sách pháp luật và góc truyền thông: Thiết lập một góc truyền thông về pháp luật ở sảnh chính, thường xuyên cập nhật các thông tin về pháp luật liên quan đến học đường, Luật giao thông đường bộ, và các quy định về an ninh mạng. Tủ sách pháp luật cũng sẽ được xây dựng để học sinh có thể tiếp cận các tài liệu một cách dễ dàng.

Tích hợp nội dung giáo dục lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Lồng ghép các hoạt động giáo dục truyền thông về ATGT, phòng chống ma túy, bảo vệ môi trường, giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo;...

Triển khai phụ huynh, học sinh ký cam kết không tham gia các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt ATGT, nói không với rác thải nhựa... Giáo dục, ngăn chặn kịp thời hiện tượng bạo lực học đường và tác động của các hiện tượng: trò chơi điện tử, văn hoá phẩm độc hại... đến học sinh.

Tổ chức các cuộc thi, sân chơi để tuyên truyền: Hội thi "Rung chuông vàng - Em yêu pháp luật": Tổ chức cuộc thi này với các câu hỏi về Luật Giao thông, Luật Trẻ em, Luật An ninh mạng... để tạo sân chơi kiến thức hấp dẫn, giúp các em nhớ lâu, hiểu sâu về pháp luật.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả công tác tư vấn học đường theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. Thành lập tổ tư vấn tâm lý, phân công phân nhiệm, lên kế hoạch thực hiện và khai thác hiệu quả hộp thư tư vấn, phòng tư vấn.

Phòng Tư vấn tâm lý: phân công giáo viên thực hiện công tác tư vấn, có lịch cố định, sẵn sàng tiếp nhận và hỗ trợ các trường hợp học sinh gặp khó khăn trong học tập, bạn bè, gia đình. Định kỳ tổ chức các buổi chuyên đề về kỹ năng sống, tập trung vào các chủ đề như: “Quản lý cảm xúc và vượt qua căng thẳng”, “Cách xây dựng sự tự tin”, “Phòng chống bạo lực học đường”.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Phối hợp với cảnh sát giao thông, cơ quan y tế đến trường phổ biến về ATGT, tập huấn PCCC ngăn ngừa các tệ nạn xã hội, cách phòng ngừa dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt chú ý giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ.



Diễn tập phòng cháy chữa cháy và thoát hiểm: Phối hợp với lực lượng cảnh sát phòng cháy chữa cháy địa phương tổ chức diễn tập định kỳ. Học sinh và giáo viên sẽ được hướng dẫn cách sử dụng bình chữa cháy, cách thoát hiểm an toàn khi có sự cố.

Hệ thống giám sát an ninh và nội quy chặt chẽ: Tăng cường hệ thống camera giám sát tại các khu vực nhạy cảm, có nguy cơ xảy ra va chạm. Xây dựng nội quy chặt chẽ và phổ biến đến toàn thể học sinh ngay từ đầu năm học.

5. Công tác y tế học đường

Tổ chức tuyên truyền cho học sinh về sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống bạo lực học đường, ma túy, nghiện game, tìm hiểu về sức khỏe sinh sản vị thành niên. Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh: thường xuyên tuyên truyền về các biện pháp phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn học sinh rửa tay đúng cách, giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh trường lớp.

Khám sức khỏe định kỳ và hồ sơ sức khỏe điện tử: Tổ chức khám sức khỏe tổng quát cho học sinh 01 lần mỗi năm. Dữ liệu sẽ được số hóa thành hồ sơ sức khỏe điện tử để dễ dàng theo dõi, phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao. Xây dựng câu lạc bộ thể thao tại trường như cầu lông, bóng rổ, pickleball, cờ vua... Tổ chức vận động các em học sinh luyện tập thể dục, thể thao hàng ngày có sức khỏe tốt để học tập tốt. Tổ chức tham gia thi Hội khỏe Phù đồng cấp trường và các cấp, giúp học sinh thấy tầm quan trọng của việc biết bơi và có giải pháp đặt chỉ tiêu cho các em về việc biết bơi. Tổ chức câu lạc bộ âm nhạc, câu lạc bộ hoa tay,...

7. Công tác truyền thông

Phát triển các kênh truyền thông chính thức: Xây dựng và duy trì các kênh truyền thông chính thức của nhà trường như Website. Kênh này sẽ là nơi công khai mọi hoạt động, thành tích của thầy và trò.

Xây dựng đội ngũ "Phóng viên nhí": Thành lập CLB Báo chí - Truyền thông, giúp các em học cách viết bài, chụp ảnh, quay video. Các em sẽ là lực lượng chính truyền tải những câu chuyện đẹp, những khoảnh khắc đáng nhớ của trường.

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Quản lý theo mục tiêu: Lãnh đạo nhà trường cùng các tổ chuyên môn và giáo viên đặt ra các mục tiêu rõ ràng, có thể đo lường được cho năm học.

Ủy quyền và phân cấp trách nhiệm: Hiệu trưởng giao cho phó Hiệu trưởng phụ trách các mảng cụ thể như chuyên môn, cơ sở vật chất, hoạt động ngoại khóa. Tổ trưởng chuyên môn được trao quyền tự chủ trong việc quản lý và phát triển chuyên môn của tổ. Điều này tạo ra sự chủ động và tinh thần trách nhiệm cao ở từng cấp.

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện quản lý sử dụng tài sản công theo quy định tại các văn bản. Thực hiện tốt việc thu, chi học phí và các khoản theo quy định; xây dựng và công khai trong toàn thể hội đồng quy chế chi tiêu nội bộ năm học. Quản lý tiền mặt và thiết lập, lưu trữ các loại hồ sơ tài chính, chứng từ theo đúng quy định. Lập dự toán thu, chi và thanh - quyết toán hợp lệ, kịp thời. Thường xuyên đối chiếu các loại hồ sơ, chứng từ với Kho bạc nhà nước, quyết toán đúng định kì. Thực hiện chế độ miễn giảm cho các đối tượng chính sách theo đúng các quy định.

Thực hiện cập nhật dữ liệu tài sản, công cụ dụng cụ vào phần mềm Quản lý tài sản nhà nước theo quy định. Sử dụng phần mềm Misa trong quản lý tài chính.

3. Đổi mới hoạt động quản lí

Công tác dân chủ trong trường học phải được thể hiện qua việc phân công, phân nhiệm, chế độ tài chính kế toán, tổ chức các hoạt động, các phong trào trong năm học... Bảo đảm trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng quy định của pháp luật

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Kiên toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% trở lên có trình độ đại học, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại xuất sắc từ 30% trở lên.

Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ

Tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên:

- Tiếp tục tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học (theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo), trên trường học kết nối. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp theo yêu cầu mới, quan tâm bồi dưỡng giáo viên mới; bồi dưỡng giáo viên kiến thức, kỹ năng về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; tăng cường tham gia chuyên đề từ cấp trường, cụm trường, cấp thành phố.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp gia đình và cộng đồng xã hội trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế, yếu kém của đội ngũ giáo viên từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thay sách giáo khoa trong năm học tới.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Nhà trường duy trì kết quả kiểm định chất lượng đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2, với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- Có ít nhất có 15% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp thành phố trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.

- Không có học sinh bỏ học và lưu ban

- Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Xây dựng và phổ biến quy chế chuyên môn rõ ràng, chi tiết.

Rà soát và hoàn thiện quy chế: Tôi sẽ chủ trì rà soát, cập nhật và hoàn thiện các quy định về chuyên môn, đảm bảo tuân thủ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM. Quy chế sẽ được cụ thể hóa cho từng bộ môn, từng vị trí công việc (giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn...).

Tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu: Ngay từ đầu năm học, tôi sẽ tổ chức các buổi tập huấn để phổ biến và quán triệt sâu rộng quy chế chuyên môn cho toàn thể cán bộ, giáo viên. Điều này giúp mọi người nắm vững và thống nhất trong việc thực hiện.

Tăng cường hoạt động bồi dưỡng chuyên môn liên tục.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: giáo viên không chỉ trao đổi kinh nghiệm mà còn cùng nhau xây dựng và thực nghiệm các bài giảng hiệu quả, từ đó tìm ra phương pháp giảng dạy phù hợp nhất với học sinh.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao: Xếp thời khóa biểu phù hợp để giáo viên tham gia các khóa học nâng cao trình độ.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá. Đánh giá công bằng, khách quan: xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy công khai, minh bạch, tập trung vào hiệu quả học tập của học sinh.

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ: để thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất, đảm bảo các quy định được tuân thủ nghiêm túc.

Sử dụng công nghệ trong quản lý: Áp dụng các phần mềm quản lý chuyên môn để theo dõi nề nếp, hồ sơ điện tử của giáo viên một cách hiệu quả, giúp công tác quản lý dễ dàng và chính xác hơn.

Tạo động lực và môi trường làm việc tích cực.

- Khen thưởng kịp thời: Xây dựng cơ chế khen thưởng rõ ràng, minh bạch cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn. Về mặt tinh thần, việc công nhận và tôn vinh những nỗ lực của giáo viên là rất quan trọng.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn: coi tổ trưởng chuyên môn là cánh tay nối dài của Ban Giám hiệu, là người tiên phong trong việc thực hiện quy chế, là đầu mối chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp.

- Lắng nghe và phản hồi: Thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại giữa Ban Giám hiệu và giáo viên để lắng nghe những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn. Mọi ý kiến đóng góp sẽ được ghi nhận và có phản hồi cụ thể, tạo sự tin tưởng và đồng thuận.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Văn hoá nhà trường có tác động đến hầu hết mọi khía cạnh của nhà trường, quyết định đến việc các thành viên trong nhà trường cùng tập trung vào mục tiêu chung, cam kết và nỗ lực cho mục tiêu đó; giúp các thành viên xác định và xây dựng cam kết cho mỗi cá nhân và của nhà trường đối với các giá trị cốt lõi. Nhà trường thực hiện các giải pháp sau:

- Xây dựng bầu không khí dân chủ, lành mạnh trong nhà trường: xây dựng và cải thiện mối quan hệ hợp tác giữa các thành viên trong nhà trường. tạo không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường.

- Xây dựng văn hóa quản lý chuyên nghiệp và chuẩn mực trong nhà trường: xây dựng chiến lược, sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, quản lý hoạt động chuyên môn, quản lý hoạt động truyền thông, quản lý các mối quan hệ bên trong và bên ngoài của nhà trường, quản lý môi trường sư phạm, cảnh quan nhà trường.

- Xây dựng văn hóa giảng dạy tích cực của giáo viên: bao gồm phát triển về phẩm chất, đạo đức; năng lực giảng dạy và giáo dục; năng lực nghiên cứu khoa học; khả năng đổi mới và sáng tạo của giáo viên.

- Xây dựng văn hóa học tập tích cực, chủ động và sáng tạo của người học: giáo viên phải xây dựng các bài giảng phát huy được tính sáng tạo, khả năng hợp tác của người học. Giáo dục cho người học động cơ học tập đúng đắn; học nghiêm túc, có nề nếp và có kỷ luật; học tích cực, chủ động; học nghiên cứu, sáng tạo; học thân thiện, hợp tác.

- Xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh và chuẩn mực trong nhà trường: duy trì những yếu tố tích cực trong các mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường. xây dựng bầu không khí dân chủ: cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau.

- Xây dựng cảnh quan và môi trường sư phạm hiện đại và an toàn: Xây dựng một môi trường nhà trường đầy đủ về cơ sở vật chất, hiện đại và an toàn tạo môi trường cảnh quan an toàn, sạch đẹp.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động dạy học của nhà giáo đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

Phân công Phó hiệu trưởng kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề..., kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần.

Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các loại sổ trong nhà trường.

Lãnh đạo nhà trường theo dõi việc tổ chức thực hiện các hoạt động, nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi lần thực hiện trong các cuộc họp giáo viên chủ nhiệm, họp HĐSP. Thực hiện điều chỉnh bổ sung nội dung kế hoạch và công tác tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của trường ở từng thời điểm.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa – Xã hội của UBND xã An Nhơn Tây.

Thực hiện tốt việc cập nhật thông tin hàng ngày trên hệ thống văn phòng điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo để nắm bắt và triển khai kịp thời các hướng dẫn, chỉ đạo của Ngành và đảm bảo chế độ báo cáo được thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động giáo dục tổ chức trong nhà trường, các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp tổ, cấp trường tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 02 tuần/01 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên bộ môn

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh.

Thực hiện kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá theo thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.

Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì người học có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các

vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá

5. Giáo viên chủ nhiệm

Chủ động liên lạc, hướng dẫn tới từng cha mẹ học sinh hình thức học qua lms, hướng dẫn học sinh tự học theo tài liệu hướng dẫn của nhà trường. Lấy ý kiến cha mẹ học sinh và học sinh về các chương trình giáo dục ngoài nhà trường như kỹ năng sống, tăng cường Tiếng Anh và những nội dung khác nếu có.

Thông qua cha mẹ học sinh, nhắc nhở thường xuyên học sinh tích cực học tập.

Nhận thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và học sinh về các vấn đề liên quan đến việc phòng, chống dịch bệnh và báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường và các cơ sở y tế của địa phương.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể và giáo viên bộ môn tổ chức và giám sát lớp học.

6. Tổng phụ trách Đội

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, kế hoạch kể chuyện về tấm gương đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các danh nhân lịch sử, tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung hoạt động trải nghiệm – sinh hoạt tập thể.

Phối hợp tổ chức tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào của Đội TNTPHCM.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

7. Nhân viên Thư viện, thiết bị

Thực hiện phần mềm quản lý thư viện, thiết bị.

Tham mưu cho Hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

8. Đối với nhân viên

Thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Xây dựng kế hoạch làm việc phù hợp với vị trí, năng lực.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn, Đội tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THCS An Phú, xã An Nhơn Tây. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tế, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã (Để báo cáo);
- Chi ủy (Để báo cáo);
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Để thực hiện);
- TTCM, VP (Để thực hiện);
- Lưu: VT.



Nguyễn Ngọc Chi

